

TU HOA NGHIÊM ÁO CHỈ VỌNG TẬN HOÀN NGUYÊN QUÁN

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 26

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi!

Mời xem Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán, kinh văn từ thứ năm, xem ở hàng sau cùng: “**Thí giới nhĩn tấn cập thiền định, trí tuệ phương tiện thần thông đẳng**”. Hai câu này là nói kinh Hoa Nghiêm, Bồ-tát Văn Thù hướng dẫn chúng Bồ-tát tu hành mười Ba La Mật. Chúng ta đã học đến tinh tấn, ngày hôm nay chúng ta học thiền định, Bát nhã.

Thiền định.

Trong kinh đại thừa, liên quan đến góc độ này Phật nói rất nhiều, có thể xem thấy nhiều nơi ở trong kinh luận, vậy chúng ta theo cách nói thông thường phổ thông nhất, đơn giản giới thiệu với mọi người. “*Phạn ngữ thiên na, Hoa ngôn tĩnh lự*”, chúng ta dịch thành ra nghĩa Trung văn chính là Tĩnh lự, Thiền na là tĩnh, nó có ý nghĩa tĩnh lự ngay trong đó. “*Chuyên tâm hấp niệm thủ nhất bất tán chi vị dã*”, thực tế mà nói, chúng ta thông thường đem nó dịch thành Thiền định. Thiền tiếng phạn là thiên na, định là chữ Trung văn, ý nghĩa của chữ định này rất gần với Trung văn, thế nhưng tuyệt nhiên không hoàn toàn như nhau, bởi vì Trung văn trong chữ định không thấy được có lự. Lự, thực tế mà nói chính là quán, giác quán, họ rõ ràng tường tận, thông suốt thấu đáo, cho nên cái định này của họ là linh động hoạt bát, không phải khô cứng. Nếu như trong định không có quán, cái định này tu thành gọi là Vô tướng định, công phu cũng tương đối khả quan. Loại định này sau khi tu thành, họ tương lai vãng sanh là “Vô tướng thiên” trong trời Tứ Thiên. Vô tướng định là nhân, vô tướng thiên là quả báo của họ, vì sao vậy? Tuy là có định nhưng họ chưa có tuệ, hay nói cách khác, không có huệ thì không thể phá vô minh, phiền phức chính ngay chỗ này. Cho nên Phật pháp dạy bảo chúng ta giới-định-huệ tam học rất là quan trọng, không chỉ là Thích Ca Mâu Ni Phật dạy chúng ta, mười phương ba đời tất cả chư Phật giáo hóa chúng sanh đều là nhân giới được định, do định khai huệ mà thành tựu. Cái thành tựu này chính là thành tựu Vô Thương Bồ-đề. Ở Trung Quốc chúng ta thường hay nghe đến đại triệt đại ngộ, “minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật”, đó chính là công lực của huệ.

Huệ từ đâu mà có? Huệ từ định mà có. Do đây có thể biết, cái huệ này không phải có được từ ngay trong kinh giáo, không phải học được từ bên ngoài. Các vị nhất định phải nên biết, học được từ bên ngoài gọi là trí thức không phải là trí tuệ. Vậy thì tu học Phật pháp, không thể thể hội chân thật nghĩa của Phật, y theo văn tự mà tu học, giới cũng có thể giữ được tốt, cũng có thể được định, thế nhưng huệ không thể khai, vậy thì phải làm sao? Vậy thì cái học đó gọi là Phật học. Chỗ này các vị nhất định phải rõ ràng, Phật học không thể giải quyết được vấn đề, Phật huệ thì có thể giải quyết được vấn đề. Phật huệ từ đâu mà có? Xin nói với các vị, Phật huệ là chính mình vốn có. Thế Tôn ở trong phẩm Xuất Hiện, Kinh Hoa Nghiêm nói với chúng ta, tất cả chúng sanh đều có “trí tuệ đức tướng Như Lai”. Tất cả chúng sanh phạm vi này rất lớn, bên trên từ Phật Bồ-tát của mười pháp giới, phía dưới đến ba đường chúng sanh địa ngục, thấy đều bao gồm hết, không chỉ bao gồm những chúng sanh hữu tình này, như trên Kinh Hoa Nghiêm đã nói “tình dữ vô tình, đồng viên chủng trí”, vậy thì nó bao gồm hết thấy chúng sanh. Nói chúng sanh này là chúng sanh nghĩa rộng, chúng sanh nghĩa rộng là bốn ý của kinh này, ý nghĩa là chúng duyên hòa hợp mà sanh khởi ra hiện tượng thì gọi là chúng sanh. Động vật là chúng duyên hòa hợp mà sanh ra; bốn đại năm uẩn, thực vật cũng là chúng duyên hòa hợp mà sanh ra; khoáng vật cho đến hiện tượng tự nhiên, không có thứ nào không phải là chúng duyên hòa hợp mà sanh khởi ra hiện tượng, cho nên hai chữ chúng sanh này phạm vi bao gồm của nó quá lớn, không có thứ nào mà không bao gồm trong đó. Cho nên ý nghĩa của hai chữ chúng sanh này chúng ta phải hiểu rõ, tuyệt nhiên không riêng chỉ nhân loại, hoặc là chuyên chỉ loài súc sanh, chúng sanh hữu tình trong sáu cõi, phạm vi đó còn lớn hơn, không chỉ là những thứ này. Mỗi mỗi đều có trí tuệ đức tướng Như Lai. Hiện tại chúng ta dần dần hiểu rõ, bạn thấy chúng sanh hữu tình nói họ có trí tuệ đức tướng Như Lai. Như Lai là tự tánh, tự tánh vốn đủ trí tuệ đức tướng, nếu chúng ta muốn hỏi, những thực vật này những khoáng vật này cũng có hay sao? Thật có!

Tiền sĩ Giang Bồn Thắng, Nhật Bản thí nghiệm nước cho chúng ta xem, chúng ta từ trong thí nghiệm của ông hiểu rõ, mười mấy năm gần đây ông dùng nước để làm thí nghiệm. Nước là khoáng vật, không phải thực vật, thông qua thí nghiệm của ông, chân thật chứng minh nước có kiến-văn-giác-tri, có thọ-tướng-hành-thức, nó biết nhìn, nó biết nghe. Bạn cho nó xem văn tự, không luận là viết văn tự của nước nào, nó thấy đều xem được, viết ra chữ ái, dùng Trung văn viết, dùng Anh văn viết, dùng Pháp văn viết, dùng văn A-Rập viết, không luận dùng

loại văn tự nào viết, nó đều hiểu, nó đều có thể thấy, đều nhận biết, thông minh hơn con người chúng ta. Nó biết nghe, biết nghe âm nhạc, chúng ta mở nhạc cổ điển cho nó nghe thì kết tinh của nó phản ứng ra rất đẹp, dùng âm nhạc phương tây hiện tại cho nó nghe thì hiển thị ra kết tinh rất là khó coi. Nó hiểu được ý của người, chúng ta khởi tâm động niệm một cái thiện niệm, nó liền ứng thiện đối với bạn, ác niệm thì nó liền biểu thị ra thô xấu để ứng với bạn. Cho nên chúng ta từ trong cái thực nghiệm này, lại xem thấy trong kinh điển dạy bảo chúng ta, chúng ta liền biết được cả thấy vũ trụ, ngay hư không đều là thuộc về có cơ thể, cũng chính là nói nó sống, không phải nó chết. Hư không cũng có kiến-văn-giác-tri, nếu như không có kiến-văn-giác-tri thì hư không làm sao có thể sanh ra thay đổi? Hư không làm sao có thể truyền đạt tin tức? Chúng ta trong lúc đi tham quan cũng đã từng làm qua thí nghiệm, chúng ta xem thấy mây ở trên thiên không, đám mây đó không lớn lắm, chúng ta sau khi thấy rồi ngắm nhìn nó, để mắt nhìn vào nó, chú ý nó, trong lòng nghĩ tan đi, tan đi, tan đi, qua mấy phút nó thật tan mất, thật là tan biến hết không còn nhìn thấy lại nữa. Lại chọn tiếp một đám mây khác, không nên chọn quá lớn, quá lớn thì thời gian sẽ lâu, chọn lấy một đám mây nhỏ nhỏ, bạn cũng nhìn vào nó, trong lòng bạn nghĩ tan đi! tan đi! Niệm qua vài câu thì nó tan mất. Việc này nói rõ cả thấy vũ trụ, cho nên Phật pháp nói rất hay “tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”, bạn nghĩ thế nào thì nó biến ra thế đó. Thế nên từ cái đạo lý này chúng ta cũng liền có thể dẫn ra, dần dần hiểu rõ loại hiện tượng này, hoặc giả là dự ngôn cổ xưa, dự ngôn của hiện đại, phần nhiều đều là nói cho chúng ta nghe tin tức có những tai nạn, đến lúc thì lại không có, có phải là họ nói sai không? Cách nghĩ của tôi không phải vậy, họ không hề nói sai, họ nói ra là lúc xưa, hiện tại cách nhiều ngày như vậy, trong lòng người có thay đổi, lòng người lúc đó bất thiện, cho nên dự đoán đến lúc nào đó thì có tai nạn, đến lúc này lòng người đổi thiện thì tai nạn không đến, thiên biến vạn hóa không thể nào suy đoán. Suy đoán là cho chúng ta một tin tức, những tin tức này thực tế mà nói, thấy đều thuộc về việc tốt, chúng ta biết được vào lúc nào đó sẽ có những tai nạn gì. Chúng ta làm thế nào hóa giải? Dùng tâm niệm để hóa giải, đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện, làm cho tâm của chúng ta thiện, lời nói thiện, việc làm thiện, không gì không thiện, tất cả nghiệp nhân bất thiện không có, thì quả báo bất thiện sẽ không xuất hiện. Cho nên phương pháp nhất định phải lựa chọn, trong đại thừa giáo đã dạy cho chúng ta phương pháp để hóa giải, trong hóa giải đặc biệt là nhân sự, vì sao vậy? Ý niệm của con người rất mạnh, chúng ta muốn hóa giải tai nạn của thế gian, thì trước phải hóa giải mâu thuẫn giữa người và người, đối lập giữa người và người, hiểu lầm giữa người và người, có thể hóa giải những thứ này tai nạn tự

nhiên liền sẽ không còn. Có thể hóa giải được hay không? Ngay động vật thực vật chúng ta còn có thể tương thông được với nó, đều có thể tương ứng, con người vì sao không thể hóa giải được? Không thể hóa giải là oán hận quá sâu rồi, chúng ta phải có lòng nhẫn nại, việc này phải có định lực, không nên khẩn trương. Chúng ta từ đầu đến cuối dùng tâm chân thành để đối đãi, thời gian lâu rồi tự nhiên liền có cảm ứng, có lẽ phải mười năm, cũng có lẽ hai mươi năm, cũng có lẽ ba bốn mươi năm, đến khi họ lâm chung, họ mới tỉnh ngộ ra, người nào đó là người tốt, ta đã trách lầm họ rồi, thật có vậy, không phải không có. Người có lương tâm lúc nào thì phát hiện? Nghiệp chướng của chính họ được tiêu rồi mới có thể phát hiện, nếu nghiệp chướng của họ chưa tiêu thì rất khó mà phát hiện. Cho nên chúng ta phải ở bên cạnh giúp họ tiêu nghiệp chướng, mỗi ngày chúng ta niệm Phật, tụng kinh, lay Phật đều hồi hướng đến cho họ, hy vọng họ nghiệp chướng sớm ngày tiêu trừ, họ liền có thể giác ngộ, họ liền có thể quay đầu là bờ. Đây là Phật Đà dạy bảo chúng ta.

Cho nên trong định có lự chính là có quán, thiền định cũng dịch là chỉ quán. Chỉ là chỉ tức, quán chính là giác quán, họ ở trong định, cảnh giới trong định rõ ràng tường tận, thông suốt thấu đáo, không phải thứ gì cũng không biết. Cái gì cũng không biết, trong cái định đó là vô minh, ở trong đó không có quán, chính là không có huệ, cho nên họ là định huệ đều học, định huệ song tu. Cách giải thích này hay, một cái nói với chúng ta chuyên tâm, một cái nói với chúng ta thủ nhất. Thánh hiền thế xuất thế gian dạy người, thành tựu đối với tất cả pháp, đều không ngoài nguyên tắc cương lĩnh chung này. Sau khi chân thật tường tận chúng ta mới tin tưởng, gọi là “một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu”. Ngày nay chúng ta gặp phải cái thời đại này, trên cả thủy địa cầu hôm nay mà nói, không phải thuộc về một khu vực nào, hỗn loạn không có trong sách sử. Từ nơi nào mà hỗn loạn lên vậy? Chính là tâm không định. Hiện tại từ đứa bé cũng có thể thấy ra được, thậm chí nhi đồng ở trong nhà trẻ, đều là tâm khí bao chao, chúng không thể bình lặng; đến thanh thiếu niên cho đến người già, bạn xem thấy có được mấy người tâm tình có thể định lại, mỗi ngày có thể hoan hỉ vui vẻ? Ở trong xã hội không phải không có, nhưng quá ít, ít thấy, cho nên tất cả thiện pháp không thể thành tựu, tất cả ác pháp không ngừng đang khếch trương, cho nên ngay đến khoa học gia đều đưa ra cảnh báo với chúng ta, nói đến ngày tàn của địa cầu. Ngày tàn địa cầu là do đâu mà ra? Vì sao hình thành? Do con người làm, con người bỏ mất đi giới-định-huệ. Mặt trái của giới-định-huệ là tham-sân-si. Nếu là giác ngộ rồi, tham-sân-si-mạn liền quay lại với giới-định-huệ, mê mất giới-định-huệ rồi thì họ

biến thành tham-sân-si, cho nên trong đại thừa giáo có câu nói rằng “phiền não tức Bồ-đề”. Phiền não là tham-sân-si, Bồ-đề là giới-định-huệ, nó là một thể hai mặt, chính ở giác-mê. Chúng ta làm thế nào có thể chuyển mê thành ngộ, như thông thường trong tôn giáo nói chúng ta được cứu rồi, không chuyển lại được thì Phật có pháp phương tiện, trước tiên dạy chúng ta chuyển ác thành thiện. Thật chuyển lại rồi, trong ngôn ngữ Trung Quốc có câu nói rất hay, gọi là “phước chí tâm linh”, phước báo của bạn hiện tiền bạn đột nhiên thông minh, trí tuệ cũng theo đó mà khai mở, phước chí tâm linh. Do đây có thể biết, khi con người mê hoặc điên đảo không có phước báo, nếu như đang mê hoặc mà phước báo hiện tiền, đó là gì vậy? Đó là tai nạn hiện tiền, họ không nhận nổi, cho nên phước báo mang đến cho họ là tai họa, họ không phải chân thật được hạnh phúc. Chân thật hạnh phúc, bạn xem thấy ở trong nước mấy năm gần đây chúng ta đang cực lực đề xướng ba cái gốc Nho-Thích-Đạo. Cảm Ứng Thiên của Đạo gia, Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn, loại này là sách khuyên thiện, trong đó là chân lý, tuyệt đối không phải là mê tín. Thế gian hưởng thụ đại phú đại quý, những người này quyết định có âm đức nhiều đời, họ chính mình tu, tổ tông của họ tu, họ mới có thể được đại phú quý, không phải ngẫu nhiên. Nếu như không có âm đức, chính mình không tích công bồi đức, cũng không có tích phước của tổ tiên, nếu như họ đột nhiên phát lên, chúng ta gọi là nhà bạo phát, thời gian nhất định không dài, không được mấy năm thì thân bại danh liệt, nhà tan người mất. Việc này xưa nay trong ngoài nước, bạn tỉ mỉ mà quan sát, bạn liền thấy được rất rõ ràng rất tường tận. Có thể giữ được phú quý là âm đức, là âm công.

Chân thật làm việc tốt thì không cần phải người biết, làm việc tốt người ta vừa biểu dương, báo chí liền đưa bạn lên thì đã báo hết rồi. Những việc không tốt mong muốn mọi người đều biết, mỗi một người đều trách cứ bạn, phê bình bạn, thì cũng đã báo hết. Tốt! Báo hết thì tốt, việc ác đều báo hết. Thiện thì sao? Thiện thì không nên để cho người biết. Tích lũy bao nhiêu đời! Chúng ta xem thấy ghi chép trong sách xưa, quan vị làm đến một thượng thư, như hiện tại gọi là Bộ Trưởng, đời quá khứ tu thiện tích đức phải tu bao nhiêu đời vậy? Chỉ ít phải mười đời, mười kiếp, mới có thể tu đến được vị trí này. Vậy thì bạn liền nghĩ đến đế vương nhiều đời, nhất là đế vương mở nước, chính họ cùng đức hạnh mà tổ tông của họ đã tu, nếu như không được sâu dày như vậy, họ làm sao có thể an quốc mấy trăm năm, truyền lại đến mấy mươi đời, làm gì có được phước báo lớn đến như vậy? Xem trên lịch sử Trung Quốc, hưởng thụ phước báo chân thật, Đại sư Ấn Quang nói đó là Khổng Lão Phu Tử. Khổng Lão Phu Tử khi còn ở đời không

hưởng phước gì, là một người đọc sách rất bình thường, gia cảnh lại không tốt, thế nhưng đức hạnh của ông, lời dạy của ông đời đời kiếp kiếp giáo hóa biết bao người, thành thánh thành hiền, trở thành quân tử. Cái công đức này lớn, quá lớn! Truyền mãi đến đời cận đại, tiên sinh Khổng Đức Thành là đời thứ 75. Khổng tiên sinh năm xưa đến Cự Kim Sơn Hoa Kỳ, khi nhập cảnh, nhân viên hải quan Hoa Kỳ nghe nói là hậu duệ của Khổng Lão Phu Tử thì đặc biệt đãi ngộ, mở một đường hoan nghênh tiếp đón ông. Cái đức của tổ tông, lại thêm vào chính mình tu học mới có loại thành tựu này. Chúng ta sau khi hiểu rõ, không tu thì làm sao được? Thực tế mà nói rất thù thắng, chân thật là đại đức.

Thành tựu lớn là gì? Vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc thân cận Phật A Di Đà, đây là phước báo không gì sánh bằng. Ai có thể thành tựu? Đại sư Thiện Đạo nói rất hay, Thiện Đạo là tổ sư đời thứ hai Tịnh Độ tông chúng ta, người thời đại nhà Đường, đại sư ngài nói: *“Đây là pháp môn thù thắng không gì bằng, pháp môn ngay đời thành Phật, vạn người tu vạn người vãng sanh”*, chỉ cần bạn chịu tin, bạn bằng lòng tu, bạn nỗ lực mà tu, không có một người nào không thành công. Đây đều là lời thật. Tại vì sao rất nhiều người niệm Phật chúng ta tu được rất nhiều năm mà không thể thành tựu, nguyên nhân này do đâu? Phạm phải lỗi lầm mà chỗ này đã nói, họ không chuyên tâm, họ không thủ nhất, cho nên họ không thể thành tựu. Nếu như chuyên tâm thủ nhất, chân thật là vạn người tu vạn người đi. Ở Hoa Kỳ tôi đã gặp được một người, về trước giảng kinh tôi đã từng nhắc đến, Châu lão tiên sinh ở phố Tàu, người Trung Quốc. Ông ở ngay nơi đó mở một tiệm bánh mì, ông không học Phật, dường như không tín ngưỡng tôn giáo nào, con người này là một người tốt. Khi chúng tôi ở Hoa Kỳ, lúc đó ông đột nhiên bị bệnh, khi kiểm tra thì phát hiện ung thư thời kỳ thứ ba, bệnh viện cũng hết cách trị liệu, nằm ở trong nhà cũng là đau khổ không chịu nổi. Người nhà lúc này cầu thần xem bói, tìm đến Tịnh Tông Học Hội chúng ta. Vào lúc đó vẫn chưa gọi là Tịnh Tông Học Hội, gọi là “hội Phật giáo phố Tàu”. Chúng ta người cũng không nhiều, chỉ có đại khái khoảng bốn năm chục người, ở nơi đó thành lập một cái hội nhỏ như vậy, hội Phật giáo phố tàu. Chúng ta có mấy vị đồng tu nhiệt tâm đi thăm ông ấy, thăm ông thế nào? Thấy đáng vẽ của ông không xong rồi, liền khuyên bảo ông đời người quá khổ, không có gì đáng để lưu luyến, đem pháp môn Tịnh Độ giới thiệu cho ông, khuyên ông niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ. Con người này có thiện căn, ông vừa nghe liền tiếp nhận, liền nói với vợ của ông, người nhà của ông, không cần bốc thuốc xem bói cho ông nữa, không cần thiết, cả nhà thầy đều giúp ông niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Niệm qua một ngày

thì ông nói với người nhà là ông không hề cảm thấy đau nhức, ông nói rất tốt. Ngày đêm không ngừng trợ niệm cho ông, dường như ba bốn ngày thì ông vãng sanh, đi được rất rõ ràng rất tinh tảo, giao phó cho người nhà khi lâm chung ông thấy Phật đến tiếp dẫn ông đi, chân thật chứng minh trên Kinh Di Đà đã nói: “Nếu một ngày, nếu hai ngày, nếu ba ngày, nếu bốn ngày”. Ông từ trước không có học Phật cũng không có nghe qua kinh, ông cũng không biết có một A Di Đà Phật thế giới Cực Lạc, trước lâm chung ba bốn ngày mới nghe được, ông liền thành công. Chúng ta chính mắt xem thấy, đây là việc an ủi rất lớn cho chúng ta, chứng minh trên Kinh Di Đà lời Phật nói là không sai. Chúng ta ở trong Tịnh Độ Thánh Hiền Lục xem thấy, pháp sư Oánh Kha triều nhà Tống cũng là niệm Phật niệm được ba ngày ba đêm thì niệm ra được A Di Đà Phật. Đó là thời xưa, không hề nghĩ đến hơn 20 năm trước chúng ta ở Hoa Thịnh Đốn DC chính mắt nhìn thấy Châu tiên sinh. Vậy thì do đây có thể biết, pháp môn này chân thật là không khó, chính là chuyên nhất, chuyên tâm, thủ nhất. Châu tiên sinh đã làm được, tuy là thời gian không dài, ba bốn ngày, chuyên tâm thủ nhất ông liền thành công.

Chúng ta niệm Phật được nhiều năm như vậy, tâm chúng ta không chuyên, khi chúng ta niệm Phật trong tâm xen tạp tạp niệm, ý của chúng ta không thành, đối với pháp môn Tịnh Độ, đối với giáo huấn trong kinh giáo không có tín tâm viên mãn. Đó là nửa tin nửa nghi, bạn không thể nói họ không tin, bạn cũng không thể nói họ thật tin, là ở trong loại trạng thái này, tuy niệm Phật mà họ xen tạp. Nhất là người hiện tại, ngày đêm đều không thể an, do nguyên nhân gì? Trên thân mang theo di động, cái thứ này thật phiền phức, ngày trước ngày đến điện thoại cũng không có, lòng người thật là thanh tịnh. Di động là gì vậy? Di động là ma, ma chương, không phải là thứ tốt, có thuận tiện gì chứ? Nó mang lại thuận tiện để cho bạn nói năng xằng bậy, ngoài việc này ra nó có việc gì tốt với bạn chứ? Không có chút nào tốt, thế nhưng người hiện tại họ không thể buông bỏ, không buông bỏ được thì bạn bị quấy nhiễu, khi bị quấy nhiễu rồi lại không có định lực, cho nên công phu tu hành đều bị nó phá hoại hết. Xã hội hiện đại sức mê hoặc quá lớn, sự mê hoặc này trong Phật pháp gọi là ma chương, nó nhiễu loạn bạn, làm cho tâm thần của bạn bất an, làm cho bạn mấy phút định lực cũng không có. Việc này quá thống khổ, đặc biệt là những người làm việc hành chánh, nếu như là người lãnh đạo cao cấp thì chân thật là mỗi ngày cả vạn lần. Tôi cũng đã từng gặp qua, đó là những người lãnh đạo cao cấp, bởi vì họ tuyệt nhiên không tin Phật pháp, tôi khuyên họ mỗi một ngày từ sớm đến tối chỉ ít nên ngồi tĩnh tọa 10 phút đến 15 phút, sáng sớm một lần, buổi tối một lần, buông lỏng thân thể không nghĩ

đến bất cứ thứ gì, có thể giúp cho họ hồi phục tinh thần, hồi phục thể lực, có chỗ tốt cho sức khỏe của họ. Việc này họ rất vui vẻ tiếp nhận. Các vị phải nên biết, 10 phút đến 15 phút tĩnh tọa cũng không phải là việc dễ làm, nếu không tin thì bạn đi thử nghiệm đi thì bạn liền biết, đừng nói 10 phút, chỉ một phút nhiều vọng niệm sẽ khởi lên. Phải không có vọng niệm mới được, công phu này mới có lực, có vọng niệm thì công phu không có lực.

Người niệm Phật chúng ta là dùng một câu danh hiệu A Di Đà Phật, chấp trì danh hiệu, cũng chính là nói từng câu từng câu tiếp nối nhau, bên trong nhất định không có một vọng niệm xen tạp vậy thì được, đó gọi là thật công phu. Nói thì rất dễ dàng làm thì thật không dễ. Đại sư Ấn Quang trong Văn Sao giảng qua rất nhiều lần, có người chân thật tu hành thành giáo với đại sư ngài, niệm Phật được ba năm năm năm, trong một cây hương vẫn có mấy vọng niệm khởi lên, thưa hỏi với lão hòa thượng, lão hòa thượng nói với họ, công phu của bạn không tề. Một cây hương, cây dài thì là một tiếng rưỡi, cây trung bình thì là một giờ, trong chùa Trung Quốc thời trước ngay đến đồng hồ cũng không có, giảng đường thiền đường, niệm Phật đường, dùng cái gì để tính thời gian? Dùng hương. Chúng ta chỉ tính cây hương trung bình, một giờ đồng hồ, trong một giờ đồng hồ khởi lên vọng niệm không vượt quá mười lần, vậy thì công phu đó không tề rồi. Cho nên đại sư Ấn Quang khuyến khích những người này phải tiếp tục nỗ lực, nên gọi là “công bất đường quên”, bạn cứ chăm chỉ nỗ lực tiếp tục, dần dần vọng niệm càng ngày càng ít.

Thật có thể làm cho vọng niệm giảm ít giáng thấp, bí quyết không gì khác hơn là buông bỏ, thế xuất thế gian tất cả pháp đều có thể buông bỏ. **Đại đức xưa có hai câu nói dạy bảo chúng ta: “*Biết ít việc phiền não ít, người biết nhiều thì phi nhiều*”.** Người có thể không cần tiếp xúc thì không nên tiếp xúc, việc nào có thể tránh được thì phải nên tận lực mà tránh nó, giữ gìn tâm thanh tịnh của bạn. Thí dụ như trong gia đình hiện tại, truyền hình không nên xem, nó hoàn toàn là nhiều loạn chúng ta, trong nhà để một cái truyền hình chính là đại ma vương ngay trong đó, nếu bạn muốn tu tâm thanh tịnh thì không dễ dàng. Người thanh niên hiện tại không chỉ có truyền hình, còn có đường truyền internet, chúng còn có vi tính, thì càng phiền phức hơn. Bạn thấy, vào thời xưa không có những khoa học, những máy móc này, còn phải chọn trong núi sâu, ở trong một cái chòi tranh, cách nông thôn chỉ ít phải ba dặm đường trở lên, chính là trong ba dặm nơi chòi tranh họ ở không thể có nhà người, nơi này danh từ trên Phật kinh gọi là “A Lan Nhã”, đó là tiếng Phạn, dịch thành ý Trung văn gọi là Tịch Tĩnh

Xứ, chính là ở nơi đó là nơi rất an tịnh, an tịnh đến không nghe âm thanh, dưới nông thôn âm thanh lớn nhất là tiếng bò kêu, âm thanh của bò kêu cũng không nghe, giúp đỡ chính mình tu định. Hiện tại chúng ta muốn tìm hoàn cảnh như vậy thì thật là không dễ, cho nên thành tựu của người hiện tại, không thành tựu thì không nói, thành tựu thì công phu nhất định không cao như người xưa, bởi vì người xưa nếu là để họ sống ngay trong hoàn cảnh hiện tại này, họ cũng sẽ không thành tựu. Cho nên hoàn cảnh hiện tại khảo nghiệm rất là nghiêm cần, ở ngay trong khảo nghiệm này bạn đều có thể như như bất động, bạn có thể chuyên tâm thủ nhất, thành tựu của bạn quyết định vượt hơn người xưa, đạo lý chính ngay chỗ này.

Ở thời đại hiện tiền này, giá trị quan của con người thay đổi rồi, quan niệm luân lý đạo đức cũng thay đổi. Người hiện tại nói là nhân quyền, là tự do, là mở cửa, là sáng tạo, cái phiền não này thật lớn. Cha mẹ không thể quản con cái, thầy giáo không thể quản học trò thì đời sau phải làm sao? Cho nên bạn bình lặng mà nhìn về phía trước, bạn không thể nào mà không bi quan. Ở Trung Quốc mấy ngàn năm nay, cha mẹ dạy con cái, thầy giáo dạy học trò nghiêm khắc, nên có câu rằng “*nghiêm phụ xuất hiếu tử, nghiêm sư xuất cao đồ*”. Hiện tại không thể dạy, nếu như bạn dạy bảo nghiêm khắc thì bạn phạm pháp, bạn phải đi ngồi tù, vậy thì phải làm sao? Cho nên ngày nay có thể thành tựu hoàn toàn dựa vào chính mình, không có người quản bạn nữa, không phải cha mẹ không từ bi, không phải thầy giáo không quản giáo, vào thời đại này pháp luật qui định không cho phép cha mẹ quản giáo con cái, không cho phép thầy giáo quản giáo học trò, như vậy thì chúng ta có thể nghĩ đến xã hội tương lai đời sau sẽ không bằng đời trước, cứ như vậy thì có thể kéo dài được mấy đời? Theo tôi thấy thì không quá ba đời. Việc này giống như trong các tôn giáo đã nói, ngày tàn thế giới hiện tiền. Hiện tại thế giới này tai nạn nhiều đến như vậy, hôm nay có một đồng tu tải xuống một bài nhật báo nói với tôi, chính là gần đây cảm mạo khắp nơi, tổ chức vệ sinh thế giới đưa ra cảnh báo nghiêm trọng, có thể một phần ba số người trên thế giới sẽ bị cảm nhiễm. Nhân khẩu hiện tại trên thế giới là 60 tỷ, một phần ba chính là 20 tỷ người cảm nhiễm, bạn nói xem có đáng sợ không! Việc này không thể không cẩn thận đề phòng. Cho nên tôi khuyên khích các đồng tu không nên sợ, bất cứ tai nạn nào cũng đều không sợ, niệm Phật sớm sanh Tịnh Độ, không nên lưu luyến đối với thế gian này. Tâm của bạn thiện, việc làm thiện, mỗi niệm nhớ niệm A Di Đà Phật, mỗi niệm nhớ nghĩ thế giới Cực Lạc, nếu như bạn chưa đáng rời khỏi cái thế gian thì tai nạn này bạn bình an vô sự, nếu như bạn nên rời khỏi tai nạn

này ra đi thì bạn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, là việc tốt không phải việc xấu. Hoàn toàn không có tâm lo sợ, không có ý niệm tham sống sợ chết thì tốt. Thế nên ở trong Phật pháp đại thừa, chúng ta đang học Kinh Hoa Nghiêm, nhất là đang học Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán này, trong đây nói với chúng ta con người có sanh tử hay không? Không có! Sanh tử là thân thể, linh tánh không có chết, linh tánh của chúng ta là bất sanh bất diệt, đến cái thế gian này chỉ có một mục tiêu chính là nâng cao linh tánh của chính mình, cũng giống như đi học trong trường học vậy, chỉ có một mục tiêu là phải lên lớp, mỗi năm phải lên lớp. Đời này của chúng ta là ở cõi người, đời sau sanh đến cõi trời, vậy thì mạnh hơn đời này nhiều rồi, đức hạnh của thiên nhân cao hơn so với chúng ta, chúng ta phải vươn lên trên cao. Cao nhất, hoàn mỹ nhất, thù thắng nhất là thế giới Cực Lạc, bởi vì nếu như bạn sanh đến thế giới Cực Lạc thì bạn liền thành Phật, đó thật gọi là tuyệt diệu không gì bằng. Chúng ta phải đem tất cả việc tốt đã làm ngay trong đời này đều hồi hướng cầu sanh Tịnh Độ, không cầu phước báo nhân thiên. Bạn phải nên biết, cầu phước báo nhân thiên đương nhiên sẽ cầu được, thế nhưng luân hồi quá khổ, bạn không thoát khỏi sáu cõi luân hồi, lại hướng hồ ở trong sáu cõi đời đời kiếp kiếp kết oan nghiệp với chúng sanh, oan oan tương báo không hề ngưng dứt, thật là đáng sợ! Cho nên Bồ-tát Văn Thù trong mười Ba La Mật, cái đoạn này then chốt nhất chính là chúng ta phải học đến một cái “chuyên tâm thủ nhất”. Chuyên tâm thủ nhất của ngày nay là ở đâu vậy? Chính ở A Di Đà Phật, chúng ta ngay một đời này mới chân thật có được thành tựu ổn định vững vàng. Kinh Hoa Nghiêm có nên nghe không? Nên nghe! vì sao vậy? Kinh Hoa Nghiêm là quyển đại của kinh Vô Lượng Thọ, Kinh Hoa Nghiêm đến sau cùng là mười đại nguyện vương quy về Cực Lạc, Kinh Hoa Nghiêm có thể nghe nhưng không cần phải học, trừ khi bạn phát tâm đi con đường hoằng pháp lợi sanh này, ta học giảng kinh, ta phát tâm tiếp nối huệ mạng của Phật, lưu lại thế gian này, đem những kinh điển đại thừa giảng cho mọi người nghe, vậy thì bạn phải nên học. Nếu như không có phát cái tâm này, việc này cũng không phải là tùy tiện mà phát, xem thử chính mình có cái năng lực này không, có trí tuệ hay không, còn có duyên phận hay không? Bạn chân thật là có trí tuệ, có năng lực, không có duyên phận cũng không được. Con đường này là rất gian khổ, nếu như cảm thấy cái năng lực này của bạn không đủ, vậy thì không bằng ta về thế giới Cực Lạc trước, ta đến ghé giới Tây Phương Cực Lạc học xong rồi trở lại, vậy thì quá vững chắc. Cho nên tóm lại mà nói, học Phật phải có trí tuệ, phải hiểu được chọn lựa thế nào?

Phía sau nói “thiền có hai loại”, đó là thông thường nói, một cái là thể gian thiền, gọi là Sắc giới, Vô Sắc giới, là thiền của phàm phu tu, đó là gì vậy? Sắc giới tứ thiền, Vô Sắc giới tứ định, vẫn là thiền định, hợp nó lại chúng ta gọi nó là Tứ Thiền Bát Định. Tứ Thiền Bát Định chính là Tứ Thiền Tứ Định, Tứ Thiền Định, Tứ Không Định, hợp lại gọi là Bát định. Tứ Thiền Bát Định là phàm phu tu, trong Phật kinh nói được rất nhiều, cũng nói được rất tường tận, nếu các vị muốn hiểu rõ thì nên xem trước tác của đại sư Thiên Thai, “Ma Ha Chỉ Quán”, “Tiểu Chỉ Quán”, “Lục Môn Quán”, đều là nói những việc này. Phải nên biết những thứ này không phải của nhà Phật, tuy không phải nhà Phật, nhưng nhà Phật tu định phải từ chỗ này mà bắt đầu. Đó là Bà La Môn Ấn Độ cổ đại đã tu. Chúng ta ở ngay trong lúc giảng giải cũng thường hay nhắc đến, Thích Ca Mâu Ni Phật sanh ra vào thời đại đó, có thể nói ở trên toàn cầu, một khu vực tôn giáo học thuật phát triển nhất là Ấn Độ xưa. Lịch sử của Bà La Môn giáo lâu đời, tôi có tiếp xúc qua với họ, hơn nữa còn tiếp xúc rất nhiều lần, hiện tại họ không gọi là Bà La Môn giáo, gọi là Hưng Đô Giáo, cũng có người đem nó dịch thành Ấn Độ giáo, trên thực tế nó gọi là Hưng Đô Giáo, đó là tiền thân của Bà La Môn giáo. Họ nói với tôi, lịch sử của họ có hơn mười ngàn năm. Việc này tôi có thể tin tưởng, tôn giáo này của họ chú trọng thiền định, không phải chú trọng lịch sử, cho nên nó không có lịch sử ghi chép, thế nhưng ngày nay ở trong giới tôn giáo trên toàn thế giới thấy đều thừa nhận nó chỉ ít có 8500 năm. Cho nên chúng ta ở Singapore, khi chín tôn giáo cùng tụ họp lại, đều là xếp họ ở hàng thứ nhất, bởi vì lịch sử của họ lâu nhất. Chúng ta căn cứ theo lịch sử dài ngắn mà xếp thứ tự, họ được xếp vào hàng thứ nhất, họ có 8000 năm lịch sử. Xếp thứ hai là Do Thái Giáo, Do Thái Giáo có hơn 4000 năm. Xếp thứ ba là Bái Hỏa Giáo. Bái Hỏa Giáo số người tuy là không nhiều, họ chỉ ít cũng có 3500 năm, chỉ ít cũng sớm hơn Phật giáo 500 năm, cho nên họ được xếp vào thứ ba. Vị trí thứ tư mới xếp Phật giáo.

Tứ Thiền Bát Định chính là Bà La Môn giáo tu, trong đây công phu có cạn có sâu không đồng. Tu định, sức định là do tu, tu chưa được đến nơi thì chúng ta gọi nó là chưa đến định, tu cái này chưa đạt đến được tiêu chuẩn. Sáu mươi điểm là đạt chuẩn, 50 điểm không đạt chuẩn, 40 điểm cũng không đạt chuẩn, 30 điểm cũng không đạt chuẩn, thế nhưng họ luôn có được chút định nhỏ, cho nên ở trong 28 tầng trời thì sẽ rất rõ ràng nhìn ra. Nếu như không tu định, tu Thập Thiện Nghiệp Đạo, thượng phẩm mười thiện thì sanh thiên, cao nhất thì sanh đến nơi đâu? Trời Tứ Vương, trời Đạo Lợi, hướng lên trên nữa thì không được, lên trên nữa thì thêm một chút sức định. Cái định này gọi là chưa được định, họ vẫn có

được chút sức định, có thể sanh đến trời Dạ Ma. Trời Dạ Ma mà muốn lên trên nữa thì sức định phải sâu hơn. Chúng ta hình dung tỉ lượng cho cái sức định này, họ tu sức định này chỉ có thể đến 30 phần, vậy thì có thể đến trời Dạ Ma, 40 phần thì có thể đến trời Đâu Suất, 50 phần thì có thể đến trời Hóa Lạc, 60 phần thì đến trời Tha Hóa Tự Tại. Trời Hóa Lạc là tầng thứ năm, trời Tha Hóa Tự Tại là tầng thứ sáu. Nếu tu định thành công, sơ thiền tu thành công thì họ không ở dục giới, thì họ liền đến sơ thiên sắc giới. Công phu của định từng tầng từng tầng không như nhau, cho nên Bà La Môn Ấn Độ thời xưa đều tu thiên định, ngoài tôn giáo tu thiên định ra, trong giới học thuật cũng phổ biến tu thiên định. Chúng ta biết được thiên định có thể đột phá không gian duy thứ, cũng chính là nói ở ngay trong thiên định sáu cõi họ đều thấy được, hoàn toàn thấy được, đó là gì vậy? Đó là định thứ tám, Tứ Thiền Tứ Không, hoàn toàn thấu triệt đối với tình hình sáu cõi, bên trên đến trời Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ, bên dưới đến địa ngục A Tỳ, việc này làm gì là giả chứ? Không phải giả, ai tu thì người đó chứng đắc, người tu nhiều người người đều chứng đắc, cho nên việc này không phải là giả. Bạn không tu thì bạn không thấy được, nếu bạn chịu tu, thì bạn có thể thấy được.

Tu bằng cách nào vậy? Trước tiên phải có nền tảng, nền tảng vẫn là ba cái gốc Nho-Thích-Đạo mà hiện đại chúng ta nói. Ba cái gốc này là thể xuất thế gian đại thánh đại hiền, không có một cái nào không viên mãn thành tựu. Không thể xem thường Thập Thiện Nghiệp đạo, Cấm Ưng Thiên, Đệ Tử Quy, bạn thật làm được thì tâm bạn mới định lại, nếu bạn không làm thì không được, đó gọi là do giới được định. Cái định cạn sâu tầng thứ quá nhiều quá rộng, nói không cùng tận. Lại nói với đồng tu một câu, việc này rất quan trọng, nhà Phật gọi là tám vạn bốn ngàn pháp môn, tu cái gì? Thấy đều tu thiên định. Nếu như không phải tu thiên định, đó không phải là Phật pháp. Nếu như là Phật pháp thì quyết định không lìa khỏi thiên định, đó là dùng tám vạn bốn ngàn loại phương pháp tu thiên định khác nhau, mục tiêu phương hướng của họ là một, vận dụng phương pháp thì khác nhau, đó thật gọi là vô lượng vô biên. Cho nên trong tứ hoằng thệ nguyện nói “pháp môn vô lượng thệ nguyện học”, pháp là phương pháp, môn là lối đi, toàn bộ đều là thiên định, Bát Nhã.

Chúng ta niệm Phật có phải là thiên định không? Đúng vậy, Phật ở trên Kinh Đại Tập nói được rất rõ ràng: “*trì danh niệm Phật là vô thượng thâm diệu thiên*”, chỉ dùng câu Phật hiệu này dập tắt hết tất cả vọng niệm, thật biết dụng công thì cách dùng thế nào? Khi ý niệm vừa khởi lên, cho dù cái ý niệm này là niệm thiện hay là niệm ác, chỉ cần một ý niệm vừa khởi lên thì A Di Đà Phật, liền quay lại

với A Di Đà Phật, đó gọi là biết niệm, không để cho ý niệm của bạn tiếp nối, cho nên người xưa nói “không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm”. Niệm là ý niệm khởi lên, thiện niệm ác niệm đều không hề gì, nó sẽ khởi tập khí, khi nó vừa khởi lên lập tức liền giác ngộ, cái gì gọi là giác ngộ? Một câu A Di Đà Phật chính là giác ngộ, đánh chết cái ý niệm này đi, đổi thành A Di Đà Phật. Khi không khởi niệm, không khởi A Di Đà Phật cũng không hề gì, vừa có ý niệm, cái ý niệm thứ hai thì là A Di Đà Phật, con người này công phu liền có lực, con người này niệm Phật thì nắm chắc vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Cho nên chúng ta có thể vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc hay không, chỉ xem chính chúng ta nghĩ lại xem có được cái công phu này không. Không có công phu này, vọng niệm nối nhau, niệm niệm tiếp nối vậy thì phiền phức, vậy thì làm sao? Do công phu niệm Phật của chúng ta chưa đủ, tâm cảnh giác của chúng ta chưa cao, vẫn chưa có cách gì thay thế được, nỗ lực đem nó niệm cho quen thuộc, thuần thục rồi thì tự nhiên cảnh giới này liền hiện tiền, chỉ cần ý niệm khởi lên chính là A Di Đà Phật. Cho nên dùng một niệm, chính là một niệm A Di Đà Phật này, đánh bật hết tất cả các vọng niệm. Bạn phải nên biết chỉ cần là ý niệm đều là vọng niệm, cái gì gọi là chánh niệm? Không có ý niệm gọi là chánh niệm, không có ý niệm mà rõ ràng tường tận, thông suốt thấu đáo gọi là chánh niệm. Nếu như không có ý niệm, cái gì cũng đều không biết, mê hoặc điên đảo, đó gọi là vô minh, vậy thì cũng sai lầm. Cho nên Phật dạy chúng ta chấp trì danh hiệu, rất hay, mỗi niệm là A Di Đà Phật, đó là giác quán. Có giác có quán, không khởi tất cả vọng niệm, không có bất cứ ý niệm nào, đó gọi là định, đó là thiền định, cho nên trong định có huệ, trong huệ có định, thì nó làm sao không phải là thâm diệu thiền chứ? Không giả chút nào.

Cho nên hướng lên trên mà đi đến định thứ tám, chỗ này đến đỉnh cao nhất trong thế gian thiền định, họ không thể ra khỏi sáu cõi, vì sao vậy? Đến định thứ tám là trời Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ, trong đây không những dục không có (dục là nói ngũ dục tài, sắc, danh, thực, thù), ý niệm cũng không có, xin nói với các vị, họ không phải là thật không có, là do thiền định sâu không chế được nó, nó không khởi được tác dụng, nó sẽ không khởi lên. Đó là sức định, thế nhưng cái sức định này là có hạn, không phải là vô hạn, cái định này có thể định được bao lâu? Tám vạn đại kiếp. Thời gian này thì quá dài, một cái đại kiếp này là gì? Thế giới này một lần thành trụ hoại không gọi là một đại kiếp, hay nói cách khác, cái thế giới của chúng ta thành trụ hoại không tám vạn lần thì sức định của họ liền không còn. Khi sức định này không còn thì phiền não tập khí của họ liền đầy

khởi. Khi vừa dấy khởi thì vẫn phải tùy theo nghiệp lực mà đi luân hồi. Sự việc này phiền phức, leo đến đỉnh cao nhất sau cùng còn phải rơi trở xuống. Cho nên thiên định thế gian này không thể giải quyết được vấn đề, phải có Phật xuất hiện ở đời, cho nên tại vì sao Phật xuất hiện ở Ấn Độ mà không xuất hiện ở nơi khác? Có nguyên do, bạn xem người tu hành thông thường ở Ấn Độ có thể đạt đến cảnh giới này, Phật đến nơi đó để độ họ, nói với họ Tứ Thiên Bát Định không phải là cứu cánh. Cứu cánh thì sao? Cứu cánh thì phải tu thiên định xuất thế gian, thiên định mà Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ-tát đã tu. Thanh Văn đã tu là cửu thứ đệ định, bạn xem bát định lại nâng lên cao là cửu thứ định, khi vừa nâng cao thì siêu việt sáu cõi, trong Phật pháp gọi là nhiều pháp giới, sáu cõi hướng lên trên còn có bốn pháp giới là Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ-tát, Phật. Vị Phật này là Phật ở trong mười pháp giới, Phật của mười pháp giới, chưa ra khỏi mười pháp giới. Sáu cõi là một vòng tròn, mười pháp giới là một vòng tròn lớn bên ngoài, trong đại thừa giáo gọi sáu cõi là phàm phu, nếu so với vòng tròn lớn bên ngoài mà nói thì gọi là nội phàm, nội phàm là giảng sáu cõi, ngoài sáu cõi ra bốn pháp giới này gọi là ngoại phàm. Ngoài sáu cõi ra họ cũng là phàm phu nhưng thông minh hơn nhiều so với chúng ta, trí tuệ cao hơn nhiều. Vì sao gọi họ là phàm phu? Họ chưa kiến tánh, cho nên thành tựu của Phật pháp là ở “minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật”, vị Phật này là Phật thật, không phải Phật của mười pháp giới, vị Phật này là Phật của pháp giới nhất chân, là Chư Phật Như Lai trong cõi Thật Báo Trang Nghiêm, vậy thì thấy đều gọi là thành Phật. Luôn phải làm cho rõ ràng, cho tường tận.

Tịnh Độ tông thường nói “bốn độ, ba bậc, chín phẩm”, chúng ta biết được thế giới Tây Phương Cực Lạc có cõi Thường Tịch Quang, có cõi Thật Báo Trang Nghiêm, có cõi Phương Tiện Hữu Dư, có cõi Phàm Thánh Đồng Cư, vậy thế giới Ta Bà chúng ta có hay không? Có! Sáu cõi chính là cõi Phàm Thánh Đồng Cư, pháp giới bốn thánh chính là cõi Phương Tiện Hữu Dư. Thế nhưng thế giới này của chúng ta, sáu cõi mỗi một cõi đều có vấn đề của không gian duy thứ, trong pháp giới bốn thánh cũng có vấn đề của không gian duy thứ, Thanh Văn không thấy được Duyên Giác, Duyên Giác không thấy được Bồ-tát, đều có cái vấn đề này. Thế giới Tây Phương Cực Lạc không có không gian duy thứ, đây gọi là pháp môn đặc biệt, chân thật là không thể nghĩ bàn. Người thông thường chúng ta niệm Phật vãng sanh thế giới Cực Lạc sanh đến đâu? Sanh cõi Phàm Thánh Đồng Cư. Cõi Phàm Thánh Đồng Cư của thế giới Tây Phương Cực Lạc không có sáu cõi, chỉ có hai cõi là nhân thiên; thế giới Cực Lạc không có A Tu La, La Sát, Ngạ quỷ,

Địa ngục, Súc sanh. Vì sao không có? Bạn bước vào thế giới đó là có điều kiện, không phải không có điều kiện, điều kiện là gì vậy? Tâm địa thanh tịnh, lương thiện, niệm Phật, không có ba cái điều kiện này thì không thể sanh Tịnh Độ. Tâm tịnh thời cõi Phật tịnh, vậy thì tâm địa thanh tịnh, lương thiện, niệm Phật thì họ làm sao có thể đọa cõi súc sanh chứ? Họ làm sao có thể đọa địa ngục? Cho nên bên đó căn bản là không có súc sanh, địa ngục, ngạ quỷ. Cái điểm này chúng ta phải tường tận. Vậy chúng ta là người chân thật niệm Phật, quyết định không thể tạo ra nghiệp của ba đường ác. Tạo nghiệp của ba đường ác, muốn mang đến thế giới Cực Lạc là không thể mang đi được, cho nên chúng ta nhất định phải đoạn ác tu thiện, phải buông bỏ tham-sân-si-mạn. Nếu như có thái độ rất ngạo mạn đối với người, bạn lập tức cảnh giác đến, vì đó là chướng ngại ta vãng sanh. Ta có thể vãng sanh hay không phải đánh một dấu hỏi, không có tham-sân-si-mạn-nghi thì quyết định được sanh. Vì sao nói bạn đời nghiệp? Là mang nghiệp, bạn vẫn còn mang tập khí, tập khí tham-sân-si-mạn-nghi của bạn chưa đoạn có thể mang, tham-sân-si-mạn-nghi hiện tiền thì không thể mang.

Cái gì gọi là tập khí? Các đồng tu thường học tập với nhau, tôi nghĩ đều rất rõ ràng, tập khí không dễ đoạn. Mỗi giờ mỗi phút nhắc nhở chính mình, ngay đời này chúng ta đến cái thế gian này, được thân người, không uổng qua một đời. Chúng ta thường nói, tổ sư đại đức cũng thường hay giáo huấn chúng ta, nên ghi nhớ những gì không mang đi được thấy đều phải buông bỏ. Những thứ nào không mang đi được? Danh vọng lợi dưỡng không thể mang đi, năm dục sáu trần không thể mang đi, bạn bận tâm những thứ này làm cái gì? Bạn sai rồi. Thân không thể mang đi, tài sản không thể mang đi. Không thể mang đi thì nên buông bỏ. Buông bỏ không phải nói trên sự với bạn, sự không hề gì, là nói cái tâm của bạn, trong lòng của bạn quyết định không thể có những thứ này. Cái gì có thể mang đi được? Thiện nghiệp mang đi được, tịnh nghiệp mang đi được, câu A Di Đà Phật này mang đi được, mười đại nguyện vương đã nói trong phẩm Hạnh Nguyên mang đi được, mười Ba La Mật của Bồ-tát Phổ Hiền mang đi được. Mang đi được thì phải nỗ lực mà làm, không mang đi được thì thấy đều bỏ hết. Hiện tại người thế gian bị mê nhiễm trọng nhất là tiền, cái thứ này không thể mang đi được, nhất định phải đem nó xả bỏ sạch sẽ, cho nên Thế Tôn dạy bảo chúng ta “lấy giới làm thầy, lấy khổ làm thầy”, đời sống thanh đạm một chút thì tốt, tốt ở chỗ nào vậy? Không có lưu luyến đối với thế gian này, đời sống quá dư giả sẽ thấy chỗ này cũng không tệ, thế giới Cực Lạc tuy là nghe nói qua, ai có thể chứng minh nó là thật? Họ sẽ có hoài nghi này. Nếu như ở thế gian này bị nhiều khổ, bị nhiều nạn,

vậy thì đối với thế giới Cực Lạc vừa nghe nói thì thật ngưỡng vọng, thật muốn đi, tâm tình của họ sẽ không giống như chúng ta. Do đây có thể biết, Phật dạy bảo chúng ta là rất có đạo lý, chúng ta phải thường hay nghĩ đến sáu cõi khổ, mười pháp giới cũng khổ, vô lượng kiếp đến nay đời đời kiếp kiếp không thể ra khỏi phạm vi này, bạn nói xem có thật đáng thương không! Chư Phật Như Lai cũng là đời đời kiếp kiếp từ trước đến giờ chưa từng rời khỏi chúng sanh, chúng ta cũng đã từng thân cận qua mà chưa được độ, do nguyên nhân gì? Không chịu nghe lời, không y giáo phụng hành. Không thể nói chúng ta không có duyên với Phật, không có duyên thì ngay đời này bạn làm sao có thể ngồi ở nơi đây hai giờ đồng hồ? Bạn có thể ngồi ở đây một giờ đồng hồ chứng minh bạn có thiện căn, thiện căn của bạn rất sâu dày, tại vì sao chưa thành công? Chưa nỗ lực y giáo phụng hành. Nếu như chúng ta ngay đời này vẫn chưa nỗ lực, đời sau vẫn phải luân hồi sáu cõi, chúng ta hiện tại chính là như vậy. Hiện tại lý rõ ràng rồi, sự tường tận, then chốt chính ở chúng ta có chịu làm hay không? Chịu làm thì ngay đời này liền siêu thoát, không chịu chăm chỉ phụng hành, vẫn còn tham đắm danh vọng lợi dưỡng, ngay đời này của chúng ta lại dễ lỡ qua. “Thân người khó được, Phật pháp khó nghe”, được thân người, nghe Phật pháp mới là nhân sanh chân thật hạnh phúc mỹ mãn. Có thể y giáo phụng hành ngay đời này không có một ai không thành tựu, đặc biệt là gặp được pháp môn Tịnh Độ, niệm Phật cầu sanh thế giới Cực Lạc, thật đúng như đại sư Thiện Đạo đã nói “vạn người tu vạn người đi”.

Loại thứ ba, “xuất thế gian thượng thượng thiên”, người nào tu? Pháp thân Bồ-tát tu. Bạn xem, nói ba loại thiên, thế gian thiên Tứ Thiên Bát Định là ở trong sáu cõi; xuất thế gian thiên là pháp giới bốn thánh, Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ-tát, Phật trong mười pháp giới, các ngài tu; xuất thế gian thượng thượng thiên đó là siêu việt mười pháp giới, các vị có thể xem thấy ở trên Kinh Hoa Nghiêm là những người nào tu? Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng, Thập địa, Đẳng giác, các ngài tu, các ngài tu gọi là xuất thế gian thượng thượng thiên. Do đây có thể biết, xuất thế gian thượng thượng thiên cũng giống như lớp nghiên cứu sinh tiến sĩ vậy, xuất thế gian thiên cũng giống như là đại học, lấy được học vị, thế gian thiên giống như trung học vậy. Tu hành nhất định phải từ tiểu học trung học tuần tự tiến dần mới có thể thành tựu, nếu như bỏ đi phía sau, liền học xuất thế gian thiên, xuất thế gian thượng thượng thiên thì nhất định không thể thành tựu. Cái đạo lý này không chỉ chúng ta chính mình phải tường tận, Thế Tôn có sự răn dạy chuẩn xác, trong Phật Tạng Kinh Phật nói: “*Đệ tử Phật trước không học Tiểu*

thừa, sau học đại thừa thì không phải đệ tử Phật”. Bạn thấy lời nói này dạy rất nghiêm khắc, nói với chúng ta phải tuân tữ tiến dần. Tám vạn bốn ngàn pháp môn không ngoại lệ, thế nhưng có một ngoại lệ chính là Tịnh Độ, cho nên Tịnh Độ được gọi là pháp môn đặc biệt, mười phương tất cả chư Phật thấy đều tán thán, việc này cần phải biết. Thế nhưng tu Tịnh Độ phải đầy đủ ba tư lương, ba tư lương này gọi là tín-nguyện-hạnh.

Chân tín, chúng ta có chân tín hay không? Tín tâm của chúng ta có làm đến chuyên hay không? Có làm đến nhất hay không? Làm đến chuyên nhất đó chính là chân tín, không làm đến được thì không phải chân tín. Cái đạo lý này rất sâu rất rộng, hy vọng các vị phải tỉ mỉ mà thể hội. Chúng ta ở trong Tịnh Độ tông, đối với điển tịch của các tông phái khác có mong muốn lướt qua hay không? Nếu như lướt qua thì không chuyên, thì không nhất. **Người chân thật tu Tịnh Độ, Tịnh Độ năm kinh một luận, không nhiều, số lượng không nhiều, thế nhưng vẫn là phải chuyên nhất một bộ kinh.** Năm kinh một luận nhất định phải tu, nhất định phải học, sau khi học rồi ngay đời này của bạn ở trong năm kinh chọn ra một bộ, vậy mới gọi là chuyên, mới gọi là nhất, còn có thể lướt qua các thứ khác hay sao? Thế nhưng lướt qua nền tảng, đó gọi là căn bản, chính là Nho-Thích-Đạo ba cái gốc này. Đầy đủ ba cái gốc này, trong năm kinh chuyên sâu một bộ, ta cảm thấy năm kinh đều phải đọc, đều hiểu rõ, chọn ra một loại, làm thành định khóa mỗi ngày cho chính ta. Có năng lực, có thời gian, chọn Kinh Vô Lượng Thọ thì tốt. Người xuất gia ngày trước, tôi biết được đại sư Hoằng Nhất, việc này nói ra mọi người đều biết, đại sư Hoằng Nhất sau khi xuất gia cả đời ngài chuyên nhất Phổ Hiền Bồ-tát Hạnh nguyện Phẩm, thời khóa sớm tối của ngài chính là thọ trì Hạnh nguyện Phẩm, học thuộc lòng Hạnh nguyện Phẩm, đó là một loại trong năm kinh. Nếu như tuổi tác chúng ta lớn rồi, căn tánh không nhạy bén, sức nhớ cũng kém, vậy thì bạn chọn bộ nhỏ, Phật Thuyết A Di Đà Kinh thì tốt nhất. Nếu như nhỏ hơn nữa, Đại Thế Chí Bồ-tát niệm Phật Viên Thông Chương cũng được. Chương này ở trong Tịnh Độ tông chính là một bộ kinh, văn tự không nhiều, 244 chữ, còn ít hơn Tâm Kinh, Tâm Kinh là 260 chữ. Nếu không thì cứ học người thợ vá nồi, chỉ là một câu Nam Mô A Di Đà Phật đủ rồi, bạn xem người ta ba năm chẳng phải tự tại vãng sanh hay sao? Họ chuyên, họ nhất. Người thợ vá nồi không biết chữ, Đại Thế Chí Viên Thông Chương cũng không được, ông cũng không thể thọ trì, một câu danh hiệu cứ như vậy mà niệm ba năm, ông liền thành tựu, tự tại vãng sanh, không có chút bệnh tật nào, đứng mà vãng sanh. Đó là tấm gương tốt cho chúng ta. Người thợ vá nồi là người cùng một thể kỷ với chúng ta, trước

thời kỳ kháng chiến. Then chốt chính ở “chuyên tâm thủ nhất”, ai có thể làm được thì người đó thành tựu. Phải nên biết một câu Nam Mô A Di Đà Phật này chính là Vô Thượng Thâm Diệu Thiên, chính là ở ngay chỗ này chúng ta nói “Xuất thế gian thượng thượng thiên”, bạn không nên xem thường nó, vì sao vậy? Bạn nghĩ thử xem, thế gian thiên tu thành Tứ Thiên Bát Định, không chỉ là trời Sắc giới, trời Vô Sắc giới mà thôi, xuất thế gian thiên tu thành công cũng chẳng qua là pháp giới bốn thánh, Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ-tát, Phật mà thôi. Một câu A Di Đà Phật này bạn niệm thành công thì đến thế giới Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc không ở mười pháp giới, nó cùng với trên Kinh Hoa Nghiêm đã nói Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng, Thập địa là bình đẳng, nó không phải xuất thế gian thượng thượng thiên là cái gì? Nếu như chúng ta hiểu rõ cái đạo lý này, hiểu rõ được chân tướng sự thật, thì kiên quyết một lòng niệm A Di Đà Phật. Thiên kinh vạn luận đều đang khuyên bảo chúng ta, đều là đang chỉ đạo chúng ta một phương hướng như vậy, một mục tiêu như vậy, nếu bạn có thể tiếp nhận thì bạn là người thượng thượng căn, vì sao vậy? Ngay đời này bạn thành Phật, cho nên bạn có thể nói niệm Phật không phải là thiên hay sao? Người tu thiên nếu không thể hồi hướng vãng sanh Tịnh Độ, vậy thì kém rất xa so với người niệm Phật, có so thế nào cũng không thể so được. Học giáo thì càng không cần phải nói, đó là ở giáo hạ. Các vị nghĩ muốn học Hoa Nghiêm, thật học Hoa Nghiêm họ tu cái gì? Ở trên Kinh Hoa Nghiêm, Bồ-tát Văn Thù, Bồ-tát Phổ Hiền đều là niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, làm tấm gương tốt cho chúng ta.

Những năm đầu Dân quốc 60 tôi bắt đầu giảng Kinh Hoa Nghiêm lần thứ nhất, cũng đã giảng thời gian rất dài, cũng phải sắp gần có 70 năm, thế nhưng vào lúc đó thường hay đi ra nước ngoài, không ngừng bị đứt khoảng, giảng được phân nửa, Hoa Nghiêm 80 giảng được phân nửa, Hoa Nghiêm 40 cũng giảng được phân nửa. Đặc biệt ở Hoa Nghiêm 40, Hoa Nghiêm 40 chính là toàn văn của “Phổ Hiền Hạnh Nguyên Phẩm”, tôi giảng đến phân nửa, có một hôm đột nhiên tâm huyết trào dâng, nghĩ đến một vấn đề, Thiện Tài tu pháp gì? Khi giảng thì hàm hồ lướt qua, kém xa so với hiện tại này, vào lúc đó bởi vì tuổi trẻ, công phu chưa sâu. Tôi liền tìm ở trong kinh Hoa nghiêm, bạn xem thầy của Thiện Tài là Bồ-tát Văn Thù, Thiện Tài là đệ tử nhập môn của Bồ-tát Văn Thù, là đang đường nhập thất, là đệ tử truyền pháp, chúng ta xem thấy trong kinh văn ghi chép, Văn Thù và Phổ Hiền đều là niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, Thiện Tài là đệ tử đặc ý nhất của Bồ-tát Văn Thù, đệ tử truyền thừa đại pháp, ngài khẳng định là tu pháp môn này. Khi chúng ta giảng kinh đích thực là lơ là, không hề chú ý đến cái điểm này,

sau đó lại tỉ mỉ mà quan sát xem 53 tham, một chút cũng không sai, vì sao vậy? Ngạn ngữ Trung Quốc thường nói “tiên nhập vi chủ”, bạn xem Bồ-tát Văn Thù giới thiệu cho ngài đi tham vấn, vị thiện tri thức thứ nhất, đó chính là tiên nhập vi chủ, vị thiện tri thức thứ nhất chính là Tỳ Kheo Đức Vân, Hoa Nghiêm 80 gọi là Đức Vân, Hoa Nghiêm 40 gọi là Kiết Tường Vân, là một người không phải hai người, do phiên dịch khác nhau, Kiết Tường chính là Đức, Đức chính là Kiết Tường. Tỳ Kheo Đức Vân tu pháp môn gì? Bát Chu Tam Muội. Bát Chu Tam Muội là chuyên niệm A Di Đà Phật cầu sanh thế giới Cực Lạc. Bạn xem, việc đầu tiên ngài thị hiện cái này, đó gọi là tiên nhập vi chủ. Chúng ta xem thấy ở trong Kinh Hoa Nghiêm, Tỳ Kheo Đức Vân truyền thụ Thiện Tài Đồng Tử 21 môn niệm Phật, 21 loại này khi triển khai ra chính là mười phương ba đời bao gồm tất cả chư Phật đã nói ra vô lượng vô biên pháp môn, chính là 21 loại lớn, quy nạp thành 21 loại, vậy thì nói rõ cái gì? Mỗi môn đều là pháp môn niệm Phật, việc này không thể nghĩ bàn. Cho nên chúng ta nghĩ đến vấn đề này, quay đầu nhìn lại xem vào kinh thấy ra được lối đi, sau đó lại tiếp tục hướng xuống, ngay trong đó 51 thiện tri thức, 51 tham, 51 vị thiện tri thức đại biểu cái gì? Đại biểu vô lượng pháp môn, đem vô lượng pháp môn quy nạp thành 51 loại, nhân vật đại biểu nam nữ già trẻ, các ngành các nghề, mới biết được pháp môn này rộng lớn. Thiện Tài Tham học thành tựu viên mãn Hậu Đắc Trí. Hậu Đắc Trí là Vô Sở Bất Trí. Ngài ở trên hội Bồ-tát Văn Thù là khai Căn Bản Trí, 53 tham là thành tựu Hậu Đắc Trí. Thầy của tôi là tiên sinh Phương Đông Mỹ bội phục đến sát đất đối với việc này, thầy nói trí tuệ Phật pháp là trí tuệ chân thật, thông qua trải luyện, đó là trí tuệ chân thật. Mỗi lần tham phỏng một pháp môn, bạn thấy đến sau cùng “luyện đức lẽ từ”. Câu này nói với chúng ta, tham phỏng vị thiện tri thức này thỉnh giáo với họ, nhờ vào khai thị giáo huấn của họ rất là cảm tạ, lẽ lạy cáo từ, từ là cái gì? Ý nghĩa của chữ từ này rất sâu, là rời khỏi nơi của họ đến nơi khác để tham học, trong đây càng quan trọng hơn dẫn khởi ra một ý nghĩa, không có học với họ, nghe họ nói, thứ gì của họ ta đều hiểu, ta vẫn là niệm A Di Đà Phật, như như bất động, ngài vẫn là chuyên, vẫn là nhất. Mãi đến sau cùng, tham vấn sau cùng là Bồ-tát Phổ Hiền, Bồ-tát Phổ Hiền là mười đại nguyện vương quay về Cực Lạc, ngài không có lẽ, cũng không có từ, bạn thấy một cái đầu một cái đuôi, cho nên mới biết được Thiện Tài Đồng Tử là chuyên tu A Di Đà Phật, chuyên niệm A Di Đà Phật, làm ra tấm gương tốt nhất cho chúng ta. Một người niệm Phật không có thứ nào không thông đạt, trên thực tế 53 tham là ở đâu vậy? Chính ở ngay trong cuộc sống thường ngày của chúng ta, chúng ta từ sớm đến tối, bạn xem thấy được rất nhiều người rất nhiều việc, đó chính là 53 tham. Xem thấy thế nào mọi thứ rõ

ràng, mọi thứ tường tận, là huệ, trong lòng như thế nào? Như như bất động, chính là một câu A Di Đà Phật, đó là định, định huệ đều học, không ngu si, không hồ đồ, không có thứ nào không biết, thế nhưng không có thứ nào để ở trong lòng, trong lòng chỉ để “Nam Mô A Di Đà Phật”, đó chính là trong pháp môn Hoa Nghiêm gọi là diệu dụng, tùy duyên diệu dụng. Năm mươi ba tham là tùy duyên, diệu dụng là cái gì? Là như như bất động, quyết định không có để ý, chính là bạn nghe thấy xem thấy, bạn đều để ở trong ý thức thì sai rồi, không nên để ở trong ý thức, chúng ta nói không nên để ở trong lòng thì mọi người càng dễ hiểu. Cái bạn nhìn thấy, cái bạn nghe được, cái bạn tiếp xúc đến, thiện cũng tốt, ác cũng tốt, nhiễm cũng tốt, tịnh cũng tốt, đều không nên để ở trong lòng, vì sao vậy? Trong tâm thanh tịnh không có bất cứ thứ gì. Đại sư Huệ Năng nói rất hay “*vốn dĩ không một vật, chỗ nào có bụi trần*”. Ngài nói là “làm gì có dính bụi trần”, chúng ta không nói dính, căn bản là không có thì còn dính cái gì! Nói được cang triệt để hơn một chút, không có, chỉ có A Di Đà Phật, vi diệu, diệu không nói ra lời.

Năm xưa tôi dạy học ở Phật Quang Sơn, trong số thầy giáo của Phật Quang Sơn vào lúc đó có pháp sư Tinh Vân, chính ông cũng đảm nhiệm giáo trình, còn có pháp sư Hội Tánh, có hai vị cư sĩ, cư sĩ Đường Nhất Huyền và cư sĩ Phương Luận, và tôi. Có một hôm khi ăn cơm chúng tôi cùng nhau nói chuyện, dường như cư sĩ Phương Luận nêu ra, ông nói học trò của chúng ta thi cử, nếu như đề thi phát ra rồi, trên đề thi cứ viết đầy câu A Di Đà Phật, vậy thì phải cho điểm thế nào? Bạn nói xem họ có đạt chuẩn hay là không đạt chuẩn? Chúng tôi, mấy vị thầy giáo mọi người đều nói, vậy thì vẫn phải thông qua, không thể nào không cho qua, vì họ tương ứng với Phật pháp, trong lòng của họ chỉ có A Di Đà Phật không có thứ khác. Cho nên đại đức xưa nay thường hay có loại giáo huấn này, không luận bạn có sự việc gì thỉnh giáo với họ, họ trả lời bạn là “A Di Đà Phật”, ngoài câu này ra họ không nói câu thứ hai, tu công của chính họ cứ như vậy mà truyền thọ cho bạn, họ sẽ thành công, bạn giống y như họ, bạn cũng có thể thành công. Thiên kinh vạn luận, trên Kinh Kim Cang nói “*pháp còn nên xả, hướng hồ phi pháp*”, cái pháp đó là gì? Pháp là Phật pháp, Phật pháp mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói 49 năm còn phải xả. Thế Tôn chính mình ở trên kinh cũng đã nói ra tỉ dụ, tất cả pháp mà ngài đã nói ra trong 49 năm giống như “hoàng diệp chỉ đế”, câu nói này là Phật nói. “Hoàng diệp chỉ đế” là ý nghĩa gì? Phương tiện khéo léo, bạn đừng cho rằng là thật, cái chân thật là gì? Trong tự tánh một pháp cũng không có, một pháp cũng không đó là pháp chân thật cứu cánh. Nói ra một pháp nếu như bạn chấp trước cái pháp này thì sai, tất cả pháp Phật nói không thể chấp trước,

không thể phân biệt, không thể khởi tâm động niệm, vậy thì bạn chân thật đạt được. Nếu bạn vừa phân biệt, vừa chấp trước, cái pháp này đều biến thành giả, đều không phải chánh pháp, biến thành tà pháp, bạn không hiểu chân thật nghĩa Như Lai. Cho nên Kế Khai Kinh thật viết được rất hay: “*nguyên giải Như Lai chân thật nghĩa*”, làm thế nào có thể hiểu được chân thật nghĩa Như Lai? Sau khi nghe được Phật pháp không khởi tâm không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, bạn liền chân thật hiểu được chân thật nghĩa Như Lai. Đây không phải phàm phu, phàm phu không làm được, xin nói với các vị, pháp giới bốn thánh cũng làm không được, chỉ có người xuất thế gian thượng thượng thiên làm đến được, họ hiểu được, trên hình tướng cùng với tất cả chúng sanh hòa với hồng trần không hề khác, trong lòng thì hoàn toàn khác nhau, gọi là người chân thật tu hành. Chúng ta lại nghĩ lại một chút, Thích Ca Mâu Ni Phật, các đại Bồ-tát, các tổ sư đại đức nhiều đời ở Trung Quốc chúng ta, người chân thật thành tựu, chân thật thành tựu là gì? “*Minh tâm kiến tánh, đại triệt đại ngộ*”, họ thị hiện ở thế gian cùng trong Hoàn Nguyên Quán đã nói bốn đức hoàn toàn tương ưng.

Bốn đức chúng ta vẫn chưa học đến phía sau, cái thứ nhất “*tùy duyên diệu dụng*”, cái thứ hai “*oai nghi hữu tắc*”. Tùy duyên diệu dụng là tôi vừa rồi mới nói, trên hình tướng hoàn toàn giống y như mọi người, bên trong họ không khởi tâm không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, là diệu dụng. Chúng ta tu Tịnh Độ, một câu A Di Đà Phật, trừ một câu A Di Đà Phật ra, các thứ khác tuyệt đối không để ở trong lòng, chính là diệu dụng. “Oai nghi hữu tắc”, câu này viết ra “oai nghi trụ trì hữu tắc đức”, oai nghi là cái gì? Đi đứng nằm ngồi hoàn toàn tương ưng với giới luật, nghiêm trì giới luật, ngày nay chúng ta nói tương ưng với Đệ Tử Quy, tương ưng với Thập Thiện Nghiệp Đạo, tương ưng với Cấm Ưng Thiên, làm ra một tấm gương tốt nhất cho tất cả mọi người, làm ra mô phạm, đó là thân giáo. Thứ ba là “*Nhu hòa chất trực*”. Nhu hòa là biểu hiện ở bên ngoài, bên ngoài phải nhu hòa, bên trong chất trực chính là chân thành, bên trong phải chân thành nhiếp thọ tất cả chúng sanh, tiếp dẫn tất cả chúng sanh, giáo hóa tất cả chúng sanh. Điều sau cùng là “*thay chúng sanh khổ*”, “*phổ đại chúng sanh thọ khổ đức*”. Chúng ta chịu khổ là cái gì? Là để cho người xem, để cho chúng sanh thấy, chính là đem di ngôn sau cùng của Thế Tôn “*lấy khổ làm thầy*” biểu hiện ra. “Oai nghi hữu tắc” chính là trì giới. Lúc sau cùng khi Phật nhập Niết Bàn lưu lại hai câu “*lấy giới làm thầy, lấy khổ làm thầy*”, có thể thấy được hai điều này là hai loại bên trong tánh đức. Lấy khổ làm thầy là “phổ đại chúng sanh thọ khổ đức”, làm ra điển hình để cho họ xem. Chúng ta dùng tâm thanh tịnh dùng tâm

chân thành có khổ hay không? Không khổ! Trong khổ có an lạc, chân thật an lạc. Bạn thấy câu “*học nhi thời tập chi bất diệc duyệt hồ*”, trong đại thừa giáo thường nói thường sanh tâm hoan hỉ, pháp hỉ sung mãn, trong khổ có pháp hỉ sung mãn, ý nghĩa trong đây sâu rộng. Cho nên pháp môn niệm Phật quyết định không thể xem thường, là quy về sau cùng của Hoa Nghiêm, Pháp Hoa, là pháp môn vô thượng, chúng ta nhất định phải chuyên tâm thủ nhất, ngay đời này quyết định thành công.

Hôm nay thời gian hết rồi, chúng ta học đến đây thôi. A Di Đà Phật!

Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán (tập 26)

Người giảng: Lão Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 10/05/2009

Địa điểm: Cao Hùng, Đài Loan

Cản dịch: Vọng Tây Cư Sĩ